

48. TỈNH QUẢNG NGÃI : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 7 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 13 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Sơn Tây và Sơn Hà.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Trần Thị Hồng An	11/12/1971	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trục Cát, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định	Số 18A7, tổ 14, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành lịch sử, quan hệ quốc tế; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ quản trị kinh doanh - tiếng Anh; Tiếng Anh C	Ủy viên Đảng đoàn, Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	21/02/2002	Không	Không
2	Đặng Ngọc Huy	25/12/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	Nhà khách T50, số 142, đường Lê Trung Đình, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành luật kinh tế; Thạc sĩ chuyên ngành luật cạnh tranh so sánh	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ luật - tiếng Anh	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ngãi	Tỉnh ủy Quảng Ngãi	31/8/2004	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trần Thanh Sang	29/12/1980	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	Tổ dân phố 2, thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành luật hình sự	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Thẩm phán sơ cấp Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi	05/10/2010	Không	Không
4	Đinh Thị Hoa Sen	12/5/1979	Nữ	Việt Nam	Co	Không	Xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	Khu dân cư 14, tổ dân phố II, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm hóa học; Thạc sĩ chuyên ngành hóa hữu cơ	Thạc sĩ	Sơ cấp	Tiếng Anh B1	Giáo viên, Tổ phó chuyên môn tổ Hóa - Sinh - Công nghệ, Trường Trung học phổ thông Trà Bồng, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	Trường Trung học phổ thông Trà Bồng, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	09/7/2009	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Quảng Ngãi và các huyện: Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Lý Sơn.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghề vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lương Văn Hùng	10/6/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Quế Bình, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam	Phòng 509, chung cư Nam Cầu Tuyên Sơn, tổ dân phố 10, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	12/12	Đại học chuyên ngành luật hành chính	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Cán sự đảng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	01/8/2007	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Vũ Thị Liên Hương	01/6/1972	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Phước, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Số 138/3, đường Lê Trung Đình, tổ dân phố 1, phường Nguyễn Nghiêm, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm hóa học; Thạc sĩ chuyên ngành hóa học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi	09/02/1999	Không	Không
3	Đinh Thị Phương Lan	05/6/1976	Nữ	Việt Nam	Kor	Không	Xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi	Số 02, phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh); Tiến sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục	Tiến sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Ủy viên Thường trực Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, Phó Chủ tịch Nhóm Đại biểu Quốc hội trẻ; Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Philippines	Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	03/02/2008	XII, XIII, XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Nguyễn Hồng Quân	02/9/1989	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An	Tổ dân phố 9, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao, giáo dục quốc phòng - an ninh	Cử nhân	Sơ cấp	Tiếng Anh B1	Giáo viên; Tổ phó Tổ chuyên môn Thể dục và Giáo dục quốc phòng và An ninh, Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi		Không	Không
5	Nguyễn Thanh Tuấn	10/8/1983	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Hải Ninh, xã Bình Thạnh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật hình sự và tố tụng hình sự	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Chi ủy viên Chi bộ, Thẩm phán sơ cấp Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	12/10/2010	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thị xã Đức Phổ và các huyện: Mộ Đức, Ba Tơ, Minh Long.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Đinh Thị Bình	26/10/1974	Nữ	Việt Nam	Hre	Không	Xã Long Sơn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Ba, xã Long Hiệp, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành nông học	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện, Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Công đoàn Khối dân vận huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Hội Nông dân huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	03/02/2000	Không	Huyện Minh Long (tỉnh Quảng Ngãi) nhiệm kỳ 2016-2021
2	Đinh Thị Nghiêng	30/10/1979	Nữ	Việt Nam	Hre	Không	Xã Long Môn, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Thôn Thượng Đổ, xã Thanh An, huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính học	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Bí thư Chi bộ Nông dân - Phụ nữ, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	01/10/2001	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trần Quang Phương	06/5/1961	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Phở Vinh, thị xã Đức Phở, tỉnh Quảng Ngãi	Số 315, Lê Quảng Chí, tổ 79, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	12/12	Đại học chuyên ngành xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	Cử nhân	Cao cấp		Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Ủy viên Quân ủy Trung ương; Thượng tướng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Ủy viên Hội đồng công tác quản chúng Trung ương; Ủy viên Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam	Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ Quốc phòng	12/4/1982	Không	Tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2006-2011
4	Huỳnh Thị Ánh Sương	16/6/1976	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phở Nhơn, thị xã Đức Phở, tỉnh Quảng Ngãi	Số 363/107, đường Nguyễn Trãi, tổ dân phố 4, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	12/12	Đại học chuyên ngành Anh văn, hành chính; Thạc sĩ quản lý công	Thạc sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh; Pháp B	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	Huyện ủy Minh Long, tỉnh Quảng Ngãi	11/10/2001	Không	Tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2016-2021

49. TỈNH QUẢNG NINH : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 8 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 14 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ninh
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các thành phố: Hạ Long và Cẩm Phả.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lê Minh Chuẩn	02/4/1965	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thụy Dân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Số 11, phố Hải Phúc, tổ 1A, khu 6A, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành khai thác mỏ hầm lò, luật	Kỹ sư, Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối doanh nghiệp Trung ương, Bí thư Đảng ủy Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	06/9/1993	XIV	Không
2	Nguyễn Thị Kim Nhàn	12/11/1977	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	Chung cư The Sapphire, số 1, Bến Đoan, phường Hồng Gai, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành giáo dục chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành chính trị học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh	15/5/2003	Không	Huyện Tiên Yên nhiệm kỳ 2004-2011

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Vũ Hồng Thanh	19/4/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương	Phòng 2205, Park Hill 10, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành chế tạo máy giao thông (xe lửa)	Kỹ sư	Cao cấp	Tiếng Anh C, tiếng Hungary	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Phụ trách Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Ninh; Chủ tịch Nhóm Nghị sỹ hữu nghị Việt Nam - Đức	Ủy ban Kinh tế của Quốc hội	13/7/1998	XIV	Tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021
4	Nguyễn Xuân Thắng	18/02/1957	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Giang, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	BT1.10, khu nhà công vụ Ngoại giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành tiếng Anh, kinh tế chính trị; Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế	Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiến sĩ kinh tế - tiếng Nga; Cử nhân tiếng Anh	Ủy viên Bộ Chính trị; Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương; Chủ tịch Hội hữu nghị Việt - Trung	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh	17/3/1983	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Hà Minh Thọ	03/3/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Số nhà 38 (ô 184), Tổ 5, khu Tân Lập 4, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành khoa học địa chất khoáng sản và thăm dò	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Thành viên Hội đồng quản trị; Bí thư Đảng bộ, Giám đốc Công ty Cổ phần Địa chất mỏ - TKS	Công ty cổ phần Địa chất mỏ, Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam	01/8/2001	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ninh
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Uông Bí và các thị xã: Đông Triều, Quảng Yên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Đặng Thị Kim Chung	03/02/1976	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Khu tập thể Tỉnh Hội phụ nữ, tổ 2, khu 3, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính - tư pháp; Thạc sĩ chuyên ngành lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1, tiếng Pháp B	Phó Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Ninh	Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Ninh	08/01/2009	Không	Không
2	Đỗ Thị Lan	17/11/1967	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Chương Dương, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội	Căn hộ số 903, số 2 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành kinh tế, luật; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Thường trực Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội	Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội	07/9/1994	XII, XIV	Tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Ngô Hoàng Ngân	25/5/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Số nhà 15C, tổ 8, khu 8, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành khai thác hầm lò; Thạc sĩ chuyên ngành kỹ thuật mỏ	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Quảng Ninh	Tỉnh ủy Quảng Ninh	06/01/1997	Không	Tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2016-2021
4	Lương Công Quyết (Hòa thượng Thích Thanh Quyết)	15/6/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Phật giáo	Xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Chùa Yên Tử, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh	10/10	Đại học chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Trung); Tiến sĩ chuyên ngành Phật giáo	Tiến sĩ	-	Cử nhân tiếng Trung	Phó Chủ tịch Hội đồng trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Trưởng Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương, Viện trưởng Học viện Phật giáo Việt Nam tại Hà Nội, Trưởng Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh	Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Quảng Ninh		XIII, XIV	Tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2011-2016, 2016 - 2021
5	Hoàng Anh Tuấn (Đại đức Thích Minh Tuấn)	18/12/1986	Nam	Việt Nam	Kinh	Phật giáo	Xã Lê Lợi, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Chùa Hồ Lao, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành Phật giáo	Cử nhân	-		Ủy viên Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Chùa Hồ Lao, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh		Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Ninh
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thành phố Móng Cái và các huyện: Vân Đồn, Cô Tô, Tiên Yên, Đầm Hà, Hải Hà, Bình Liêu, Ba Chẽ.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Thị Thu Hà	04/02/1978	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Số 97, Tổ 1, khu Yên Cư, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh); Thạc sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	Huyện ủy huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	19/9/2001	Không	Tỉnh Quảng Ninh nhiệm kỳ 2016-2021
2	Nguyễn Quốc Khánh	02/9/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gia Lương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Khu 4, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế thủy sản; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh	Ban Tuyên giáo Huyện ủy Cô Tô	23/12/2002	Không	Huyện Cô Tô nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trần Thị Kim Nhung	12/02/1973	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Số 4 ngõ 33, đường Văn Cao, Tổ dân phố 3C, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Văn phòng Quốc hội, Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội; Ủy viên Ban Thư ký Quốc hội	Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội	28/12/2001	Không	Không
4	Đình Thị Vỹ	01/01/1974	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Kỳ Thượng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Khu 1, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế đối ngoại; Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế nông nghiệp	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Ủy ban nhân dân huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	11/11/1998	Không	Huyện Ba Chẽ (tỉnh Quảng Ninh) nhiệm kỳ 2016-2021

50. TỈNH QUẢNG TRỊ : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Trị
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Đakrông, Hướng Hóa và huyện đảo Cồn Cỏ.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Chí Dũng	05/8/1960	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh	B4 Nam Trảng, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành giao thông; Tiến sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Đức	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	30/9/1987	XIV	Tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2005-2010, 2010-2015
2	Hồ Thị Minh	23/9/1976	Nữ	Việt Nam	Vân Kiều	Không	Xã Ba Nang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị	Số 1/41, Phan Chu Trinh, khối 5, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành luật; Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị	Ban Dân tộc tỉnh Quảng Trị	06/6/2006	XIV	Huyện Hướng Hóa nhiệm kỳ 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trần Thị Như Quỳnh	12/12/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Gio Hải, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Khu phố 6, phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành công tác xã hội	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Trưởng Ban phong trào thanh niên, Phó Chủ tịch thường trực Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Quảng Trị	Cơ quan Tỉnh đoàn Quảng Trị	19/5/2012	Không	Không
4	Hoàng Đức Thắng	12/11/1964	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vĩnh Lâm, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Khu phố Tân Vĩnh, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	10/10	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh, chính trị	Cử nhân	Cử nhân	Tiếng Nga B	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị	13/9/1983	XIV	Tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2004-2011, 2011-2016
5	Hồ Thúy Vinh	07/10/1981	Nữ	Việt Nam	Vân Kiều	Không	Xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	Khối 3B, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm tiếng Anh; Thạc sĩ chuyên ngành luật kinh tế	Thạc sĩ	Trung cấp	Cử nhân tiếng Anh	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	Văn phòng Huyện ủy Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	19/5/2011	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Quảng Trị
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị và các huyện: Triệu Phong, Cam Lộ, Hải Lăng.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Hữu Đàn	28/5/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trung Nam, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Số 1/1, Nguyên Hồng, khu phố 8, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành chỉ huy tham mưu binh chủng hợp thành	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thượng tá, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Trị	28/9/1996	Không	Không
2	Hà Sỹ Đồng	18/01/1964	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Số 114, Ngô Quyền, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành lâm nghiệp	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Trị	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	02/5/1989	XIII, XIV	Không
3	Phạm Thị Hồng Oanh	01/01/1985	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Triệu Tài, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Khu phố 1, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Thành ủy viên, Trưởng phòng Tư pháp thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Phòng Tư pháp thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/9/2007	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Lê Hữu Phước	29/11/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị	Số 18 Lê Lai, khu phố 5, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành tiếng Anh; Thạc sĩ chuyên ngành hành chính phát triển	Thạc sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Đảng ủy viên, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiêm Giám đốc Trung tâm dịch vụ Hành chính công tỉnh Quảng Trị	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	04/02/2002	Không	Không
5	Lê Quang Tùng	30/10/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vượng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh	Khu phố 8, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	12/12	Đại học chuyên ngành cơ khí giao thông, ngoại ngữ (tiếng Anh)	Cử nhân	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị	Tỉnh ủy Quảng Trị	11/9/2003	Không	Không

51. TỈNH SÓC TRĂNG : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 7 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 13 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sóc Trăng
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thành phố Sóc Trăng và các huyện: Châu Thành, Kế Sách, Long Phú, Cù Lao Dung.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Phạm Thị Minh Huệ	02/3/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thái Phúc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Số 911/170 Quốc lộ 1, Khóm 3, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành luật tư pháp	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Bí thư Đảng ủy Sở Tư pháp, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng	Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng	30/8/2007	Không	Không
2	Lâm Thị Thiên Lan	01/5/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Kim Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh	Số 43, khu tập thể Điện lực, đường số 1, ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Tiến sĩ chuyên ngành ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Giáo viên; Phó Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Thị Minh Khai tỉnh Sóc Trăng	Trường Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Thị Minh Khai tỉnh Sóc Trăng	20/7/2008	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lâm Văn Mẫn	10/12/1970	Nam	Việt Nam	Khmer	Không	Xã Phú Tâm, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Số 610/18 Kênh Quản Khuôn, phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành tài chính, luật; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh; Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng	Tỉnh uỷ Sóc Trăng	17/4/1998	Không	Tỉnh Sóc Trăng nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021
4	Trần Khắc Tâm	08/10/1972	Nam	Việt Nam	Hoa	Không	Thị trấn Lịch Hội Thượng, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng	Số 97, đường 3/2 Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Tiến sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng, Phó Chủ tịch Hội đồng các Hiệp hội Doanh nghiệp Đồng bằng Sông Cửu Long, Ủy viên Ban Chấp hành Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Phó Chủ tịch Hiệp hội Phát triển Hàng tiêu dùng Việt Nam	Công ty trách nhiệm hữu hạn Trần Liên Hưng, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng	30/4/2010	XIII	Tỉnh Sóc Trăng nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Hoàng Thanh Tùng	25/12/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Lăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Nhà A9-TT9, Khu đô thị mới Xuân Phương, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Đại học luật - tiếng Nga; Thạc sĩ luật - tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Bungari	Ủy ban Pháp luật của Quốc hội	19/5/2000	XIII, XIV	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sóc Trăng
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thị xã Ngã Năm và các huyện: Mỹ Tú, Thạnh Trị.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Xuân Dắt	14/01/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Số 91A/48, khu vực 2, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	12/12	Đại học chuyên ngành quân sự	Cử nhân	Cao cấp		Phó Bí thư Đảng ủy Quân khu 9, Trung tướng, Tư lệnh Quân khu 9	Quân khu 9	19/8/1989	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Chung Tấn Định	05/6/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đại Tâm, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	Số 194, Trần Bình Trọng, Khóm 1, Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành y khoa nội	Bác sĩ chuyên khoa II	Cao cấp	Tiếng Anh B, tiếng Pháp B	Bí thư Chi bộ 11, Bác sĩ chuyên khoa nội, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng	28/8/2010	Không	Không
3	Lý Thị Phương	03/5/1978	Nữ	Việt Nam	Khmer	Không	Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu	Số 673/29B, đường Lê Hồng Phong, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành Anh văn; luật	Cử nhân	Trung cấp	Cử nhân tiếng Anh	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Sóc Trăng, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch, Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Sóc Trăng	Trung tâm Thông tin Xúc tiến du lịch tỉnh Sóc Trăng thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng	25/5/2010	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Tô Ái Vang	29/5/1975	Nữ	Việt Nam	Hoa	Không	Thị trấn Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Số 585/34 Lê Hồng Phong, khóm 5, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng, Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, Chủ tịch Hội hữu nghị Việt Nam - Trung Quốc tỉnh Sóc Trăng	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng	01/9/1997	XIV	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sóc Trăng
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thị xã Vĩnh Châu và các huyện: Mỹ Xuyên, Trần Đề.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Triệu Thị Ngọc Diễm	02/02/1985	Nữ	Việt Nam	Hoa	Không	Xã Phú Mỹ, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng	Số 04, đường số 5, hẻm 1, ấp Hòa Mỹ, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành lý luận và phương pháp dạy học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B; nói được tiếng dân tộc Khmer	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy Vĩnh Châu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng	03/02/2005	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Lý Đức (Thượng tọa Lý Minh Đức)	24/4/1970	Nam	Việt Nam	Khmer	Phật giáo, Thượng tọa	Xã Lâm Kiết, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Chùa Som Rông, số 367, Tôn Đức Thắng, Khóm 2, Phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng	12/12			Sơ cấp		Tu sĩ; Phó trưởng Ban trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, Phó Hội trưởng Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh Sóc Trăng, Trụ trì Chùa Som Rông; Ủy viên Ban Chấp hành Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng	Ban trị sự giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Sóc Trăng, Hội Đoàn kết sư sãi yêu nước tỉnh Sóc Trăng, chùa Som Rông	25/4/2014	XIV	Không
3	Phạm Mạnh Khởi	24/11/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Hải, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	B10, số 105, Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy cơ quan Ban Tổ chức Trung ương; Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Trung ương	Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Trung ương	05/02/1991	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Phan Thị Tố Quyên	24/12/1990	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	Số 128, Lê Lợi, ấp Châu Thành, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng	12/12	Đại học chuyên ngành Anh văn	Cử nhân	-	Tiếng Anh B1, tiếng Pháp B	Giảng viên, Ủy viên Ban Chấp hành Hội chữ thập đỏ Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng; Bí thư Chi đoàn Nghề công nghệ ô tô trung cấp	Trường Cao đẳng Nghề Sóc Trăng		Không	Không

**52. TỈNH SƠN LA : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 7 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 13 NGƯỜI**

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sơn La

Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thành phố Sơn La và các huyện: Thuận Châu, Mai Sơn, Yên Châu.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Hoàng Thị Đới	04/6/1977	Nữ	Việt Nam	Lào	Không	Xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	Tổ 13, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Sơn La	31/12/2004	Không	Huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021; Tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021
2	Nguyễn Hữu Đông	20/9/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Bạch Hạc, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (nhà ở công vụ cơ quan)	12/12	Đại học chuyên ngành luật, chính trị	Cử nhân	Cử nhân	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Sơn La	Tỉnh ủy Sơn La	19/5/1995	Không	Tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2006-2011, 2011-2016

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lò Thị Thu Hà	24/10/1993	Nữ	Việt Nam	Lào	Không	Xã Mường Và, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	Bản Nhạp, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	12/12	Cao đẳng sư phạm mầm non	Cao đẳng	Sơ cấp	Tiếng dân tộc Thái	Giáo viên, Tổ phó tổ chuyên môn	Trường Mầm non Chiềng Lao, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La	10/3/2021	Không	Không
4	Lò Việt Phương	17/6/1973	Nam	Việt Nam	Thái	Không	Phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Lô đất C10 tại dự án 1C, số 106 đường Đặng Thai Mai, phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành cầu đường; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý công	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Vụ trưởng Vụ Dân nguyện, Văn phòng Quốc hội	Vụ Dân nguyện, Văn phòng Quốc hội	20/9/1999	Không	Không
5	Dương Thành Trung	25/6/1992	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Số nhà 19, tiểu khu 5, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành kiến trúc công trình	Cử nhân	-	Tiếng Anh B1	Chuyên viên Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La		Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sơn La
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm các huyện Mường La, Sông Mã, Sốp Cộp và Quỳnh Nhai.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Chá A Cửa	14/11/1974	Nam	Việt Nam	Mông	Không	Xã Long Hẹ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Tổ 14, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành chăn nuôi - thú y; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1, biết nói tiếng dân tộc Mông, Thái	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Bí thư Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La	Hội đồng nhân dân tỉnh Sơn La	23/9/2002	Không	Tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021
2	Quàng Văn Hương	03/7/1969	Nam	Việt Nam	Thái	Không	Xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Phòng 601, nhà Công vụ Văn phòng Quốc hội, số 2 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành quản lý đất đai; Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế nông nghiệp	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1; tiếng dân tộc Thái	Bí thư Chi bộ Dân tộc, Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	07/9/1996	XIV	Thành phố Sơn La nhiệm kỳ 2011-2016

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Giàng A Ký	11/12/1979	Nam	Việt Nam	Mông	Không	Xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	Bản Co Lóng, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	12/12 bổ túc	Đại học chuyên ngành sư phạm tiểu học; Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục và phát triển cộng đồng	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2, biết nói tiếng dân tộc Mông	Huyện ủy viên; Bí thư Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	Đảng ủy xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La	19/5/2002	Không	Không
4	Lò Lan Phương	06/5/1983	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Mường É, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La	Tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành giáo dục và phát triển cộng đồng	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1, biết nói tiếng dân tộc Thái	Huyện ủy viên; Bí thư Đảng ủy xã Nà Nhị, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	Đảng ủy xã Nà Nhị, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	30/3/2006	Không	Huyện Sông Mã nhiệm kỳ 2016-2021

UBBC Tỉnh/Thành phố: Sơn La
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm các huyện: Mộc Châu, Vân Hồ, Phù Yên và Bắc Yên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Quàng Thị Hoa	24/8/1984	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Sập Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Bản Thín, xã Sập Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành công tác dân vận; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý xã hội	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	06/3/2006	Không	Không
2	Lê Tiến Quân	04/10/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Văn An, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	Tiểu khu 2, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm Toán, quản lý kinh tế; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý công	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	24/6/2000	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Đinh Công Sỹ	25/11/1979	Nam	Việt Nam	Mường	Không	Xã Tường Hạ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La	Nhà Công vụ của Quốc hội, số 2, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành ngoại ngữ; Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh, tiếng Lào giao tiếp cơ bản, tiếng dân tộc Mường, tiếng dân tộc Thái	Ủy viên Thường trực Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội; Phó Chủ tịch Thường trực Nhóm đại biểu Quốc hội trẻ; Phó Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Thái Lan	Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội	02/9/2005	XIII, XIV	Không
4	Vi Đức Thọ	22/11/1976	Nam	Việt Nam	Thái	Không	Xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Tổ 7, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế xây dựng; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý dự án xây dựng	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ quản lý dự án xây dựng - Tiếng Anh	Ủy viên Ban Thường vụ tỉnh ủy, Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sơn La	02/6/2006	Không	Tỉnh Sơn La nhiệm kỳ 2016-2021

53. TỈNH TÂY NINH : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tây Ninh
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thị xã Trảng Bàng và các huyện: Bến Cầu, Gò Dầu, Châu Thành.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Huỳnh Thị Phương Loan	05/9/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Phước, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Số 47, ấp Suối Cao B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành kế toán		Cao cấp	Tiếng Anh B	Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	11/5/2011	Không	Không
2	Nguyễn Trọng Nghĩa	06/3/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang	Số 86/5, đường Phổ Quang, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	10/10	Đại học chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Cử nhân	Cao cấp		Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương	Ban Tuyên giáo Trung ương	29/8/1982	XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Phạm Hùng Thái	14/10/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	Số 107, hẻm 6, đường Nguyễn Chí Thanh, khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành điều tra tội phạm	Cử nhân	Cao cấp		Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy kiêm Trưởng ban Nội chính Tỉnh ủy; Trưởng ban Pháp chế, Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh	Tỉnh ủy Tây Ninh	11/9/1995	Không	Tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2016-2021
4	Hoàng Thị Thanh Thúy	02/9/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	Ấp Suối Muồn, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành chính trị học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn Tây Ninh	Tỉnh Đoàn Tây Ninh	05/7/2006	Không	Không
5	Lê Thụy Phương Vy	08/8/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk	Khu phố Ninh Lợi, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành luật kinh tế	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Phó Trưởng phòng Bảo vệ chính trị nội bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Tây Ninh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy Tây Ninh	22/8/2005	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tây Ninh
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Tây Ninh, thị xã Hòa Thành và các huyện: Tân Biên, Tân Châu, Dương Minh Châu.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Trần Hữu Hậu	09/10/1960	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	Nhà Công vụ Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh, số 7, Nguyễn Thái Học, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành chế tạo máy, kế hoạch hóa, luật, chính trị	Kỹ sư, cử nhân	Cử nhân	Tiếng Anh B	Hưu trí; Luật sư, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Điều Việt Nam; Hội viên Hội Luật gia tỉnh Tây Ninh	Hưu trí	24/7/1982	XI	Không
2	Lê Phương Hồng (Phối sư Ngọc Hồng Thanh)	09/9/1947	Nam	Việt Nam	Kinh	Cao Đài	Xã Vĩnh Xuân, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Khu phố Long Tân, phường Long Thành Bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	11/12			-		Tu sĩ; Tổng quản Văn phòng Ngọc chánh Phối sư kiêm Thượng Thống Lại Viện	Hội thánh Cao đài Tòa thánh Tây Ninh		Không	Huyện Hòa Thành nhiệm kỳ 1989-1994; Xã Truong Tây nhiệm kỳ 1985-1989, 1989-1994

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Huỳnh Thanh Phương	04/5/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Số nhà 29/1, đường 3 tháng 2, khu phố 6, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành luật; Thạc sĩ chuyên ngành chính trị học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn phụ trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh	19/5/1999	XIV	Tỉnh Tây Ninh nhiệm kỳ 2011-2016
4	Nguyễn Mạnh Tiến	21/5/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Phòng 2114, chung cư số 27 Trần Duy Hưng, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành luật; Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh D, tiếng Pháp D, Cử nhân luật - tiếng Nga	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội	Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội	16/12/1996	XIII, XIV	Không
5	Phan Thị Thùy Vân	11/01/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Số 272, ấp 3, xã Suối Dây, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	12/12	Đại học chuyên ngành địa kinh tế phát triển vùng; tổ chức; Thạc sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Tây Ninh	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Tây Ninh	22/12/2003	Không	Không

54. TỈNH THÁI BÌNH : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 9 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 15 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Bình
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các huyện: Vũ Thư, Hưng Hà và Quỳnh Phụ.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Khắc Định	03/01/1964	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	P2702, nhà N07, B1.1, khu đô thị Dịch Vọng, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành luật quốc tế; Tiến sĩ chuyên ngành luật học	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội; Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia	Ủy ban Thường vụ Quốc hội	20/5/1987	XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Nguyễn Văn Huy	02/01/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hòa Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Khu Tái định cư SOS, tổ 1, phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành ngữ văn, luật kinh tế - hành chính; Thạc sĩ chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Huyện ủy Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	15/6/2000	Không	Không
3	Hoàng Thị Liễu	10/5/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thái Giang, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Số nhà 22B, ngõ 27, tổ 2, đường Nguyễn Danh Đới, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm lịch sử; Thạc sĩ chuyên ngành lịch sử	Thạc sĩ	Sơ cấp	Tiếng Anh B1	Giáo viên	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đức Cảnh, tỉnh Thái Bình		Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Trần Khánh Thu	26/11/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đông Dương, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Số nhà 96, phố Ngô Thì Nhậm, tổ 13, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành y đa khoa, ngoại ngữ; Tiến sĩ chuyên ngành y học	Tiến sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy Bệnh viện; Bí thư Chi bộ liên phòng Kế hoạch tổng hợp - dinh dưỡng, Trưởng khoa Dinh dưỡng; Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Ủy viên Ban chấp hành Công đoàn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Khối các cơ quan tỉnh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Thái Bình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình	25/5/2005	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Đỗ Văn Vẻ	26/3/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thái Phương, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Số nhà 18, phố Trần Thái Tông, tổ 3, phường Bồ Xuyên, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	10/10	Đại học chuyên ngành kinh tế đối ngoại; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh C	Bí thư Đảng bộ, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Hương Sen; Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Thái Bình; Ủy viên Ban Chấp hành Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Ủy viên Ban chấp hành Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hiệp hội Bia, Rượu, Nước giải khát Việt Nam; Ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội phát triển hàng tiêu dùng Việt Nam	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hương Sen tỉnh Thái Bình	04/12/1987	XIII	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Bình
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm các huyện: Đông Hưng và Thái Thụy.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Văn An	30/11/1968	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Biệt thự liền kề 5, lô số 1 và 2, khu đô thị Đại Thanh, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành luật kinh tế; Thạc sĩ chuyên ngành công nghệ thông tin; Tiến sĩ chuyên ngành quản lý công	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Phó Tổng giám đốc Truyền hình Quốc hội Việt Nam, Văn phòng Quốc hội	Truyền hình Quốc hội Việt Nam, Văn phòng Quốc hội	23/8/1999	Không	Không
2	Nguyễn Thị Thu Dung	04/8/1969	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyên Xá, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Số nhà 50, đường số 11, tổ 12, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Tiến sĩ chuyên ngành y khoa	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình; Ủy viên Ban Thường vụ công đoàn ngành y tế Thái Bình; Ủy viên Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội; Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Thư ký Hội Y tế công cộng Thái Bình; Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Bình	Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình	13/10/2000	XIV	Tỉnh Thái Bình nhiệm kỳ 2011-2016

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trương Thị Hương Giang	24/12/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Số nhà 24A, đường số 11, tổ 12, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành thể dục thể thao	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Chủ tịch Công đoàn Văn phòng Sở, Phó Trưởng phòng nghiệp vụ Thể dục Thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình	03/02/2005	Không	Không
4	Phan Đức Hiếu	19/5/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Phòng 204, chung cư B1, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ luật - tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư	31/12/2005	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Vũ Thị Út	11/3/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Số nhà 06, ngách 43/32, đường Hùng Vương, tổ 9, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành trồng trọt; Thạc sĩ chuyên ngành khoa học cây trồng	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Chấp hành công đoàn Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Bình; Phó Trưởng phòng kế hoạch - tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Bình	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Bình	06/12/2005	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Bình
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thành phố Thái Bình và các huyện: Tiền Hải, Kiến Xương.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Bùi Phương Chi	10/02/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thụy Dương , huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Xóm 6, thôn Minh Châu, xã Đông Minh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm kỹ thuật nông nghiệp	Cử nhân	-	Tiếng Anh B	Giáo viên Trường Trung học phổ thông Đông Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Trường Trung học phổ thông Đông Tiền Hải, tỉnh Thái Bình		Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Ngô Đông Hải	25/10/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	Nhà CT3, khu đô thị Trần Hưng Đạo, tổ 8, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành điện tử - thông tin, quản trị kinh doanh; Tiến sĩ chuyên ngành điện tử - viễn thông	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Thái Bình	Tỉnh ủy Thái Bình	22/12/1998	Không	Không
3	Lại Văn Hoàn	08/01/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Số nhà 05, đường số 26, tổ 4, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành đường bộ, kinh tế	Kỹ sư, cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình	30/01/1997	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Nguyễn Văn Thân	02/02/1955	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	Số 15, Tô Hiến Thành, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành vật lý khí quyển; Tiến sĩ chuyên ngành khoa học tự nhiên	Tiến sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh C; Tiến sĩ khoa học tự nhiên - tiếng Ba Lan	Chủ tịch Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam; Ủy viên Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ; Phó Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Ba Lan; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	Chủ tịch Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam		XIV	Không
5	Phạm Thị Thắng (Phạm Thị Thùy)	06/02/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thái Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Số nhà 02, đường số 4, tổ 5, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	12/12	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh và công đoàn	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh C	Bí thư Chi bộ, Cán bộ Công đoàn chuyên trách; Ủy viên Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh, Chủ tịch Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình	Công đoàn các khu công nghiệp tỉnh Thái Bình	14/6/2000	Không	Không

55. TỈNH THÁI NGUYÊN : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 7 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 13 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Nguyên
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các huyện: Đại Từ, Định Hóa và Phú Lương.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Thị Hoàng Anh	14/9/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Số 2, ngõ 432, đường Bắc Kạn, Tổ 8, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành Luật, ngoại ngữ (tiếng Anh); Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cử nhân	Cử nhân tiếng Anh	Phó Chánh Văn phòng Viện kiểm sát nhân dân, Bí thư Chi đoàn thanh niên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	06/5/2014	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Nguyễn Công Hoàng	26/11/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Huống Thượng, huyện Đồng Hỷ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Số 03, ngõ 310, đường Lương Ngọc Quyến, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa; Tiến sĩ chuyên ngành vệ sinh xã hội học và tổ chức y tế	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Bí thư Đảng ủy Bệnh viện, Bác sĩ, Giám đốc Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên; Phó Hiệu trưởng Trường đại học Y Dược Thái Nguyên; Phó Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh Thái Nguyên; Chủ tịch Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh Thái Nguyên	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	23/10/1998	Không	Không
3	Lý Văn Huấn	13/10/1971	Nam	Việt Nam	Cao Lan	Không	Xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 21, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Cán sự đảng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng ủy, Kiểm sát viên trung cấp, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	03/02/2000	Không	Không
4	Trần Thị Hạnh Quyên	09/9/1989	Nữ	Việt Nam	Nùng	Không	Xã Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 7, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa	Bác sĩ	-	Tiếng Anh A2	Bác sĩ; Phó Bí thư Đoàn thanh niên Bệnh viện A Thái Nguyên	Bệnh viện A Thái Nguyên	22/6/2014	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Nguyên
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Thái Nguyên và các huyện: Đồng Hỷ, Võ Nhai.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lê Thị Thanh Bình	10/8/1977	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang	Tổ 1, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa II chuyên ngành gây mê hồi sức	Bác sĩ chuyên khoa II	Trung cấp	Tiếng Anh B2	Trưởng khoa Gây mê hồi sức Bệnh viện C Thái Nguyên; Phụ trách Bộ môn Gây mê hồi sức, Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	Bệnh viện C Thái Nguyên; Trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	20/5/2005	Không	Không
2	Phan Văn Giang	14/10/1960	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hồng Quang, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định	Số 291, đường Quang Trung, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	10/10	Tiến sĩ chuyên ngành khoa học quân sự	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương; Thượng tướng, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia	Bộ Quốc phòng	04/12/1982	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Đoàn Thị Hảo	28/12/1966	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Quang Lang, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn	Tổ 6, Phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	10/10	Đại học chuyên ngành sư phạm Ngữ văn, công đoàn; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục	Thạc sĩ	Cử nhân		Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên	09/6/1996	XIV	Tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2004 - 2011, 2011 - 2016, 2016 - 2021
4	Nguyễn Lâm Thành	07/7/1964	Nam	Việt Nam	Nùng	Không	Thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	P.1206, Nhà công vụ N04A, khu Ngoại giao đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành kinh tế, chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý nhà nước; Tiến sĩ chuyên ngành quản lý hành chính công	Tiến sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh B2	Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Hy Lạp	Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	29/4/1988	XIII, XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Hà Thị Tuyết	05/4/1976	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	Tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành bác sĩ đa khoa; Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành huyết học, truyền máu	Bác sĩ chuyên khoa I	Trung cấp	Tiếng Anh B1; nói thành thạo tiếng dân tộc Thái	Phó Giám đốc Trung tâm Huyết học - Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	25/02/2005	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thái Nguyên
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thành phố Sông Công, thị xã Phổ Yên và huyện Phú Bình.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Hoàng Anh Công	28/3/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Phòng 1706, nhà 17 T2, khu Hapulico, số 1 Nguyễn Huy Tưởng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính; Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ quan Văn phòng Quốc hội, Bí thư Chi bộ Dân nguyện, Phó Trưởng Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội	Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội	25/5/2000	Không	Không
2	Nguyễn Thanh Hải	02/10/1970	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Số 32, phố Nguyễn Khắc Nhu, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	12/12	Tiến sĩ chuyên ngành vật lý	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thái Nguyên	Tỉnh ủy Thái Nguyên	07/10/2002	XIII, XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lý Đình Kiêm	11/8/1982	Nam	Việt Nam	Nùng	Không	Xã Càn Yên, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Tổ 06, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Phó Trưởng Phòng thực hành quyền công tố kiểm sát xét xử phúc thẩm án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên	10/3/2011	Không	Không
4	Vi Thị Thu	20/10/1992	Nữ	Việt Nam	Ngái	Không	Xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Tân Thái, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Cao đẳng chuyên ngành điều dưỡng		-	Tiếng Anh A2	Điều dưỡng khoa Nhi cấp cứu - sơ sinh, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên	Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên		Không	Không

56. TỈNH THANH HOÁ : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 5
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 14 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 24 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thanh Hoá
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các thành phố: Thanh Hóa, Sầm Sơn và các huyện: Hoằng Hóa, Đông Sơn.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Mai Thị Hằng	11/12/1987	Nữ	Việt Nam	Mường	Không	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	Khu phố 1, Tân Sơn, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm sinh, kỹ thuật nông nghiệp	Cử nhân	-		Giáo viên Trường Trung học phổ thông Thạch Thành 1, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	Trường Trung học phổ thông Thạch Thành 1, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa		Không	Không
2	Phan Thị Hương	25/02/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Thôn Hữu Nghĩa, xã Xuân Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm tâm lý giáo dục	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Liên đoàn Lao động huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	10/7/2008	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Bùi Mạnh Khoa	02/6/1972	Nam	Việt Nam	Mường	Không	Xã Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa	Số 41, đường Nguyễn Huệ, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Bí thư Đảng ủy, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa	18/01/2001	Không	Không
4	Võ Mạnh Sơn	13/7/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 22, Phạm Ngọc Thạch, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành chính trị, sư phạm ngữ văn; Tiến sĩ chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Tiến sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh B2	Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bí thư Đảng đoàn; Bí thư Đảng ủy cơ quan; Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Thanh Hóa	Liên đoàn lao động tỉnh Thanh Hóa	01/02/1997	Không	Thành phố Sầm Sơn nhiệm kỳ 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Trần Văn Thức	20/12/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Lô BT 10, MBQH 1858, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm lịch sử; Tiến sĩ chuyên ngành sử học	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Nga C, tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ủy ban nhân dân, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa	Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa	21/10/1992	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thanh Hoá
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thị xã Bỉm Sơn và các huyện: Hà Trung, Nga Sơn, Hậu Lộc, Vĩnh Lộc, Thạch Thành.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lương Cường	15/8/1957	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Số B7-05, tổ 6, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Trung, tiếng Nga	Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương, Đại tướng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam	Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam	02/7/1978	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Mai Văn Hải	23/12/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nga Trung, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 23, đường Hoàng Bát Đạt, tiểu khu Hưng Long, thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành quản lý đất đai; Tiến sĩ chuyên ngành quản lý kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa	Đảng ủy Khối cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa	28/02/2000	Không	Huyện Nga Sơn nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021; Tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2016-2021
3	Bùi Thị Hương	03/8/1987	Nữ	Việt Nam	Mường	Không	Xã Ngọc Liên, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 259, đường phố Cống, phố Nguyễn Trãi, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm hóa học	Cử nhân	-	Tiếng Anh B, nói được tiếng dân tộc Mường	Giáo viên Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa	Trường Trung học phổ thông Dân tộc nội trú huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa		Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Trịnh Thị Minh Hường	17/12/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khánh An, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Số nhà 176/77, phố Hải Thượng Lãn Ông, phường Đông Vệ thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành kế toán; Thạc sĩ chuyên ngành phát triển bền vững	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Phòng, chống tệ nạn xã hội, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa	30/12/2000	Không	Không
5	Cao Mạnh Linh	23/01/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Lô 49, C2, Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế; Tiến sĩ chuyên ngành luật	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Phó Vụ trưởng Văn phòng Đảng đoàn Quốc hội, Thư ký nguyên Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội; Phó Chủ tịch Công đoàn bộ phận Văn phòng Đảng đoàn Quốc hội	Văn phòng Đảng đoàn Quốc hội, Văn phòng Quốc hội	04/6/2008	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thanh Hoá
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thị xã Nghi Sơn và các huyện: Quảng Xương, Nông Cống, Như Xuân, Như Thanh.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Đào Ngọc Dung	06/6/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nhân Mỹ, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Số 6 lô C3, Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành luật, chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý hành chính công	Thạc sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	31/12/1984	XIV	Tỉnh Nam Hà nhiệm kỳ 1990-1992, 1992-1996; tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2011-2016
2	Vũ Xuân Hùng	06/5/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa	HH03.31-Khu đô thị VinHomes, Phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành Khoa học quân sự	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh A	Bí thư Đảng ủy Bộ Tham mưu, Đại tá, Phó Tham mưu trưởng Quân khu 4	Bộ Tham mưu Quân khu 4	14/01/1986	XIV	Không
3	Vi Thanh Hương	16/01/1984	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Thanh Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Khu phố Thăng Bình, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng anh TOEFL ITP B1	Huyện ủy viên, Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	17/01/2005	Không	Huyện Như Xuân nhiệm kỳ 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Cầm Thị Mẫn	12/11/1970	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 59, đường Lê Lợi, Khu phố 5, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Nga A, tiếng Anh B	Bí thư Chi bộ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa, Đại biểu Quốc hội chuyên trách thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thanh Hóa	30/10/1999	XIV	Huyện Thường Xuân nhiệm kỳ 2004 - 2011
5	Lê Thị Nguyên	18/11/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 34, đường Hoa Hồng 1, Khu đô thị Vinhomes starcy, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành khoa học lịch sử; Thạc sĩ chuyên ngành lịch sử Đảng	Thạc sĩ	Sơ cấp	Tiếng Anh B	Phó Trưởng Ban Xây dựng tổ chức hội Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa	Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa	01/12/2008	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thanh Hoá
Đơn vị bầu cử Số 4: Gồm các huyện: Triệu Sơn, Thiệu Hóa, Yên Định và Thọ Xuân.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lê Văn Cường	28/8/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hoàng Đức, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 01A309, đường Dương Đình Nghệ, khu Đông Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Bác sĩ y khoa; Thạc sĩ chuyên ngành kế hoạch và chính sách y tế; Tiến sĩ y học	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Bác sĩ Y khoa, Phó Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa	18/12/2008	Không	Không
2	Lê Thanh Hoàn	01/8/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bắc Lương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Số 3+5 ngõ 1 phố Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Phó Vụ trưởng Vụ Pháp luật	Văn phòng Quốc hội	01/02/2005	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lương Thị Hương	06/8/1988	Nữ	Việt Nam	Mường	Không	Xã Sơn Điện, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Khu phố 1, thị trấn Sơn Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm âm nhạc, quản lý nhà nước	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh A2, nói được tiếng dân tộc Mường, dân tộc Thái	Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Huyện đoàn huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa	19/5/2016	Không	Huyện Quan Sơn nhiệm kỳ 2011-2016
4	Nguyễn Hữu Thành	03/02/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 153/4 Đông Phát 1, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Bác sĩ y khoa, Thạc sĩ chuyên ngành y khoa	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Bác sĩ, Trưởng Khoa tim mạch lồng ngực, Bệnh viện Nhi Thanh Hóa	Bệnh viện Nhi Thanh Hóa	04/5/2011	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Cao Thị Xuân	18/9/1969	Nữ	Việt Nam	Mường	Không	Xã Thiết Ống, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	Phòng 904, Nhà công vụ Quốc hội, số 02, Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành luật, chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành xây dựng Đảng	Thạc sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh B, nói thành thạo tiếng dân tộc Mường	Phó Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội; Chủ tịch Nhóm nghị sĩ hữu nghị Việt Nam - Romania	Hội đồng Dân tộc của Quốc hội	11/12/1991	XIII, XIV	Tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011-2016

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thanh Hoá
Đơn vị bầu cử Số 5: Gồm các huyện: Quan Hóa, Quan Sơn, Mường Lát, Lang Chánh, Bá Thước, Ngọc Lặc, Thường Xuân và Cẩm Thủy.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lê Thị Hòa	03/3/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đông Ninh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Khu phố Nam Sơn, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành công tác xã hội	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Phó Trưởng phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Ủy ban nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	15/11/2016	Không	Không
2	Trịnh Xuân Hùng	17/02/1989	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Khu phố 2 thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành luật, kế toán kiểm toán	Cử nhân	-	Tiếng Anh C	Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, Ủy ban nhân dân thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Ủy ban nhân dân thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	03/6/2013	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lại Thế Nguyên	22/6/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Số nhà 07, phố Nguyễn Xuân Thúy, Khu đô thị Bình Minh, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh B1	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Thanh Hóa	Tỉnh ủy Thanh Hóa	28/12/1993	Không	Tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021
4	Phạm Thị Xuân	11/10/1991	Nữ	Việt Nam	Mường	Không	Xã Cẩm Châu, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Bản Bút Xuân, xã Nam Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa	12/12	Đại học chuyên ngành luật học	Cử nhân	-	Tiếng Anh B, nói được tiếng dân tộc Mường	Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa		Không	Không

57. TỈNH THỪA THIÊN HUẾ : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 7 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 13 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thừa Thiên Huế

Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thị xã Hương Trà và các huyện: Phong Điền, Quảng Điền, A Lưới.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Hoàng Thị Phương Hiền	20/10/1985	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Quảng Phước, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 02/111, đường Nhật Lệ, phường Thuận Thành, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế kế toán; Thạc sĩ chuyên ngành luật kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Bí thư Thường trực Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội đồng Đội tỉnh, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế; Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn cơ quan Tỉnh đoàn	Tỉnh đoàn Thừa Thiên Huế	07/11/2014	Không	Không
2	Lê Thị Thu Hương	21/01/1978	Nữ	Việt Nam	Cơ-tu	Không	Xã Lâm Đốt, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Tổ 12, Tổ dân phố 6, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Cử nhân chuyên ngành sư phạm lịch sử	Cử nhân	Cao cấp	tiếng Anh C	Bí thư Chi bộ, Trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Phòng Giáo dục và Đào tạo, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	23/6/2007	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Phạm Trường Sơn	27/12/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Số 7/26/C1 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh	12/12	Đại học chuyên ngành quân sự	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Nga	Đảng ủy viên Đảng ủy Quân chủng Phòng không-Không quân; Thiếu tướng, Phó Tư lệnh Quân chủng Phòng không-Không quân, Bộ Quốc phòng	Quân chủng Phòng không-Không quân	23/8/1991	Không	Không
4	Nguyễn Thị Sửu (Nguyễn Thị Hường, Kê Sửu)	09/11/1973	Nữ	Việt Nam	Tà-ôi	Không	Xã A Ngo, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 05, đường Quỳnh Trên, thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh; Tiến sĩ chuyên ngành ngữ văn	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Tỉnh ủy viên; Bí thư Huyện ủy A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	Huyện ủy A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	3/10/1996	Không	Tỉnh Thừa Thiên Huế nhiệm kỳ 2011-2016

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thừa Thiên Huế
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Huế và thị xã Hương Thủy.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Thanh Hải	21/5/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thủy Phương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	K22, đường số 01, khu đô thị An Cựu City, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Bí thư Ban Cán sự đảng, Kiểm sát viên cao cấp, Phó Bí thư Đảng ủy, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế	14/12/1998	Không	Không
2	Phạm Như Hiệp	10/8/1965	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vinh Hiền, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 2/34, đường Yết Kiêu, phường Thuận Hòa, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Bác sĩ chuyên khoa II ngoại tiêu hóa; Tiến sĩ chuyên ngành y khoa	Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh, tiếng Pháp D	Tỉnh ủy viên; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế; Phó Chủ tịch Hội nội soi và phẫu thuật nội soi Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội đồng chuyên môn Ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ Trung ương	Bệnh viện Trung ương Huế	26/10/1999	XIV	Tỉnh Thừa Thiên Huế nhiệm kỳ 2011-2016

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Hoàng Minh	04/8/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 35, đường Trần Hoàn, tổ 3, phường Thủy Lương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm tin học; Thạc sĩ chuyên ngành công nghệ thông tin	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trường Trung học phổ thông Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế	27/9/2008	Không	Không
4	Lê Anh Phương	20/02/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	Số 44, đường Trần Anh Liên, phường An Đông, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành toán - tin học; Tiến sĩ chuyên ngành công nghệ thông tin	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Phó Bí thư Đảng ủy Đại học Huế; Bí thư Đảng ủy - Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế	24/9/2003	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Lê Hoài Trung	27/4/1961	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thủy Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Phòng 1902, Tòa A, Nhà D2, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	10/10	Thạc sĩ chuyên ngành luật quốc tế và ngoại giao; Tiến sĩ chuyên ngành luật	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh D, tiếng Pháp C, tiếng Trung A	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Trưởng Ban Đối ngoại Trung ương Đảng; Hàm Đại sứ bậc II	Ban Đối ngoại Trung ương	06/6/1986	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Thừa Thiên Huế
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm các huyện: Phú Vang, Phú Lộc và Nam Đông.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Thị Bình	28/7/1975	Nữ	Việt Nam	Pa Cô	Không	Xã Tà Rụt, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị	Thôn 9, xã Hương Xuân, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành ngữ văn	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy, Giám đốc Trung tâm chính trị huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	Huyện ủy Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế	03/02/2005	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Lê Trường Lưu	23/01/1963	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phú Gia, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	Số 91, Phạm Văn Đồng, phường Vĩ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành kế toán, tài chính, hành chính; Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế	Tỉnh ủy Thừa Thiên Huế	11/6/1992	Không	Tỉnh Thừa Thiên Huế nhiệm kỳ 1999-2004, 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021
3	Nguyễn Hải Nam	02/10/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phú Hòa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	Phòng E1510, chung cư 151 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành tài chính	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh D	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Ủy ban Chứng khoán nhà nước; Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý các công ty quản lý quỹ, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Bộ Tài chính	Vụ Quản lý các công ty quản lý quỹ, Ủy ban Chứng khoán nhà nước, Bộ Tài chính	07/6/2006	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Bùi Thúy Nga	16/5/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh	Thiên chúa giáo	Phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	Số 08/71, tổ 1, đường Thánh Gióng, phường Thuận Lộc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm thể dục thể thao	Cử nhân	Sơ cấp	Tiếng Anh B	Huấn luyện viên cờ tướng, Trường Trung cấp Thể dục Thể thao Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế	Trường Trung cấp Thể dục Thể thao Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế		Không	Không

58. TỈNH TIỀN GIANG : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 8 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 14 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tiền Giang
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thị xã Cai Lậy và các huyện: Cái Bè, Cai Lậy.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Thanh Cầm	11/8/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Số 54, Tổ 19B Thanh Hà, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành quan hệ quốc tế; Thạc sĩ chuyên ngành công tác xã hội	Thạc sĩ	Cao cấp	Thạc sĩ công tác xã hội - tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Chính sách - Luật pháp; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam	22/5/2006	Không	Không
2	Nguyễn Văn Danh	12/7/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Ấp Long Hưng, xã Phước Thạnh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Đại học chuyên ngành chính trị, luật	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh, tiếng Pháp A	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang	Tỉnh ủy Tiền Giang	18/12/1981	XIII	Tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2004-2011; 2011-2016; 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Trần Thị Thừa	08/10/1979	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đồng Sơn, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	Số 279/7A, ấp Hội Gia, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành công nghệ sinh học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Đảng ủy viên, Phó Bí thư Chi bộ; Phó Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tiền Giang	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tiền Giang	08/12/2014	Không	Không
4	Nguyễn Kim Tuyến	10/12/1977	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Phú, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Số 74, Ấp Bắc, khu phố 4, phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang	Sở Tài chính tỉnh Tiền Giang	03/02/2007	XIV	Không
5	Bùi Minh Vũ	16/9/1980	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Trung, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Ấp Gò Xoài, xã Tân Trung, huyện Gò Công, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ kinh tế	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Sở, Phó Bí thư Chi bộ; Trưởng phòng Kế hoạch, tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tiền Giang	21/11/2014	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tiền Giang
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thành phố Mỹ Tho và các huyện: Tân Phước, Châu Thành.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Văn Dương	03/12/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	Số 97 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Tiến sĩ chuyên ngành y học	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Đảng ủy viên; Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tiền Giang	Sở Y tế tỉnh Tiền Giang	25/5/1996	Không	Không
2	Nguyễn Hoàng Mai	03/5/1965	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	Số 281/58/3, phố Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành tâm lý học	Thạc sĩ	Cao cấp	Đại học tâm lý học - tiếng Nga; Thạc sĩ tâm lý học - tiếng Anh	Phó Chủ nhiệm Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội	Ủy ban về các vấn đề Xã hội của Quốc hội	19/5/2000	XIV	Không
3	Hoàng Khắc Tinh	28/6/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hoàng Thắng, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Số 290A, tổ 6, ấp 3, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Đại học chuyên ngành xây dựng, luật; Thạc sĩ chuyên ngành chính trị học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Đảng đoàn, Phó Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Tiền Giang, Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự cơ quan	Liên đoàn Lao động tỉnh Tiền Giang	10/12/1997	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Nguyễn Thị Mỹ Trang	04/3/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	Số 2A/4, đường Rạch Gầm, Phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Thường vụ Đảng ủy Sở, Chánh Văn phòng Sở; Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn ngành, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	29/9/2007	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tiền Giang
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thị xã Gò Công và các huyện: Chợ Gạo, Gò Công Tây, Gò Công Đông, Tân Phú Đông.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lê Thị Kim Dung	15/02/1976	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Thanh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang	Số 121, đường Lê Văn Phẩm, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Phó Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch Công đoàn cơ sở, Chánh Văn phòng Thanh tra tỉnh Tiền Giang	Thanh tra tỉnh Tiền Giang	22/9/1997	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Nguyễn Minh Sơn	21/02/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hòa Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Long An	Nhà 302 A2, nhà Công vụ Văn phòng Chính phủ, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành khai thác máy tàu biển; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh; Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội; Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ Việt Nam - Thụy Điển; Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ Việt Nam - Pháp; Phó Chủ tịch Nhóm Nghị sĩ Trẻ	Ủy ban Kinh tế của Quốc hội	10/9/2004	XIV	Không
3	Tạ Minh Tâm	07/11/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Qui Đông, thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	H26, đường Lê Thị Hồng Gấm, Phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Tỉnh ủy viên; Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tiền Giang	17/3/2005	XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Nguyễn Thị Uyên Trang	31/8/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Đông, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	Số 41, đường Nguyễn Công Bình, ấp 2, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn tỉnh Tiền Giang	Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Tiền Giang	03/02/2006	Không	Tỉnh Tiền Giang nhiệm kỳ 2016 - 2021
5	Hà Thiện Ý	20/11/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Hòa, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	2L13 chung cư Học Lạc, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang	12/12	Thạc sĩ quản lý đô thị và công trình	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Phó Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam	Sở Xây dựng tỉnh Tiền Giang	03/02/2009	Không	Không

**59. TỈNH TRÀ VINH : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI**

UBBC Tỉnh/Thành phố: Trà Vinh

Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thành phố Trà Vinh và các huyện: Càng Long, Cầu Kè, Tiểu Cần.

Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Diệp Duyên Anh	07/7/1972	Nữ	Việt Nam	Khmer	Không	Xã Đại An, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	Số 154 đường Nguyễn Thiện Thành, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành y khoa	Bác sĩ chuyên khoa II	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Trà Vinh; Bác sĩ, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh	Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh	21/12/2009	Không	Không
2	Thạch Phước Bình	28/9/1978	Nam	Việt Nam	Khmer	Phật giáo	Xã Tam Ngãi, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	Số 7, đường Điện Biên Phủ, khóm 2, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành tài chính doanh nghiệp; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị nhân lực	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1; Tiếng dân tộc Khmer	Tỉnh ủy viên; Bí thư Chi bộ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Trà Vinh	23/7/2004	XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Phạm Thị Hồng Diễm	01/01/1979	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Ấp Trà Ôt, Xã Thông Hòa, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	Nhà ở công vụ, số 114, khóm 1, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành nông học, chính trị học; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý	Thạc sĩ	Cao cấp	Anh B2	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh; Giám đốc Quỹ Bảo trợ Trẻ em tỉnh Trà Vinh	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh	08/3/2006	Không	Huyện Cầu Kè nhiệm kỳ 2016-2021
4	Nguyễn Ngọc Lương	26/11/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Phòng 16.4 chung cư M5, 91 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành ngoại ngữ (tiếng Anh); Tiến sĩ chuyên ngành luật	Tiến sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy, Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội đồng Đội Trung ương, Phó Chủ nhiệm thường trực Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam	Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	29/5/2006	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Trần Quốc Tuấn	08/02/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nhơn Hưng, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định	Số 122/8 ấp Đa Càn, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành hóa hữu cơ; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	28/6/1996	XIII	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Trà Vinh
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thị xã Duyên Hải và các huyện: Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Duyên Hải.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Bế Trung Anh	25/10/1966	Nam	Việt Nam	Tày	Không	Phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Phòng B52-11, Tòa nhà Thăng Long Number One, số 01 Đại lộ Thăng Long, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	10/10	Thạc sĩ chuyên ngành toán; Tiến sĩ chuyên ngành xã hội học	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Đảng ủy viên, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ quan Ủy ban Dân tộc, Bí thư Đảng ủy Học viện Dân tộc; Chủ tịch Hội đồng Học viện Dân tộc; Giảng viên cao cấp	Học viện Dân tộc, Ủy ban Dân tộc	13/4/1998	Không	Không
2	Ngô Chí Cường	11/9/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nguyệt Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	Số 159, đường Trương Văn Kỉnh, khóm 1, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính, kinh tế chính trị	Cử nhân	Cao cấp	Tiểu học ngữ văn Khmer	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Trà Vinh	Tỉnh ủy Trà Vinh	24/5/1992	XIV	Tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2011-2016; 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Huỳnh Thị Hằng Nga	28/8/1982	Nữ	Việt Nam	Khmer	Không	Xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Số 449/33, đường Dương Quang Đông, khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính; Thạc sĩ chuyên ngành luật Hiến pháp và luật hành chính	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1; Cấp 1 ngữ văn Khmer	Tỉnh ủy viên; Bí thư Huyện ủy Càng Long, tỉnh Trà Vinh	Huyện ủy Càng Long, tỉnh Trà Vinh	10/6/2004	Không	Không
4	Nguyễn Trọng Nghĩa	20/9/1984	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đại Phúc, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	Nhà ở công vụ, khóm 1, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Phó Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Trà Vinh; Chủ tịch Công đoàn cơ sở Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Trà Vinh	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Trà Vinh	25/6/2005	Không	Xã Đại Phúc (huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh) nhiệm kỳ 2011 - 2016
5	Võ Minh Nhựt	08/9/1985	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	Khóm 1, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	12/12	Đại học chuyên ngành quản lý kinh tế, tin học	Cử nhân, Kỹ sư	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Phó Bí thư Tỉnh đoàn Trà Vinh; Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Trà Vinh; Phó Bí thư Chi bộ, Chủ tịch Công đoàn cơ sở	Tỉnh Đoàn Trà Vinh	02/8/2008	Không	Không

60. TỈNH TUYỀN QUANG : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 3
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 12 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tuyên Quang
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các huyện: Na Hang, Lâm Bình và Chiêm Hóa.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Nguyễn Việt Hà	03/12/1985	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Lãng Can, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	Số 09, tổ 10, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh C; nói được tiếng dân tộc Tày	Quản lý Doanh nghiệp, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang	03/11/2014	Không	Không
2	Châu Văn Lâm	16/4/1967	Nam	Việt Nam	Tày	Không	Xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	Số 139, tổ 1, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	10/10	Đại học chuyên ngành chăn nuôi thú y; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1; nói được tiếng dân tộc Tày	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Tuyên Quang	Tỉnh ủy Tuyên Quang	23/01/1995	XIV	Tỉnh Tuyên Quang nhiệm kỳ 1999-2004, 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Phạm Minh Phú	13/7/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thọ Sơn, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	Số 78, tổ 9, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh C	Phó Bí thư Chi bộ Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang	Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang	11/8/2009	Không	Không
4	Nông Thị Vĩ	20/9/1981	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Nhân Mục, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Thôn Loa, xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành y đa khoa	Bác sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B; nói tiếng dân tộc Tày	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thành Long; Bác sĩ hạng II, Trạm trưởng Trạm y tế xã, Tổ trưởng Tổ Công đoàn Trạm Y tế xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Trạm Y tế xã Thành Long, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	02/10/2011	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tuyên Quang
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm các huyện: Hàm Yên và Yên Sơn.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Lò Thị Việt Hà	15/11/1977	Nữ	Việt Nam	Thái	Không	Xã Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	Số 9, ngõ 317, Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B; nói tiếng dân tộc Thái	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Văn phòng Quốc hội, Bí thư Chi bộ, Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Văn phòng Quốc hội; Phó Chủ tịch Công đoàn Văn phòng Quốc hội	Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Văn phòng Quốc hội	19/5/2001	Không	Không
2	Âu Thị Mai	25/3/1978	Nữ	Việt Nam	Sán Chay (Cao Lan)	Không	Xã Vân Sơn, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	Số 01, ngõ 516, đường Lê Duẩn, tổ 2, phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành văn hóa dân tộc; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý văn hóa	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C; nói được tiếng dân tộc Sán Chay (Cao Lan)	Tỉnh ủy viên; Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang	05/8/2006	XIII, XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Bùi Văn Thắng	15/6/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Lương Lỗ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Số 22, ngõ 42, đường Lê Đại Hành, tổ 5, phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành công nghệ thông tin; Thạc sĩ chuyên ngành khoa học máy tính	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Chi ủy viên, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang	Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang	16/11/2008	Không	Không
4	Nguyễn Thị Thu Trang	04/3/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Tổ 17, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành điều dưỡng	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Chi ủy viên Chi bộ khối Chuyên khoa; Điều dưỡng trưởng, Tổ trưởng Tổ Công đoàn Khoa Mắt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	Khoa Mắt, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tuyên Quang	31/7/2014	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Tuyên Quang
Đơn vị bầu cử Số 3: Gồm thành phố Tuyên Quang và huyện Sơn Dương.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 2 người. Số người ứng cử: 4 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Ma Thị Thúy	03/10/1978	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 9, phường Ý La, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành trồng trọt; Thạc sĩ chuyên ngành khoa học cây trồng	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1; nói được tiếng dân tộc Tày	Tỉnh ủy viên, Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang, Ủy viên Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tuyên Quang	02/9/2005	XIII, XIV	Không
2	Nguyễn Đắc Vinh	25/11/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Quỳnh Dị, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An	Số 43, ngõ 371, La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Tiến sĩ chuyên ngành hóa học	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C, Đại học hóa học - tiếng Slovak	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy khối các cơ quan Trung ương, Ủy viên Đảng đoàn Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội	Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội	24/11/2003	XIII, XIV	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Lê Hải Yến	21/11/1984	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 02, phường An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành sử phạm lịch sử; Thạc sĩ chuyên ngành lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Thạc sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B1	Phó Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Hồng Thái, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Trường Trung học cơ sở Hồng Thái, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	10/9/2013	Không	Không
4	Vi Thị Yến	12/8/1986	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Thượng Giáp, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	Tổ 10, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	12/12	Đại học chuyên ngành giáo dục mầm non	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B; nói được tiếng dân tộc Tày	Hiệu trưởng Trường Mầm non Thanh Tương, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	Trường Mầm non Thanh Tương, xã Thanh Tương, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	24/10/2014	Không	Huyện Na Hang (tỉnh Tuyên Quang) nhiệm kỳ 2016-2021

61. TỈNH VINH LONG : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Vĩnh Long
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thành phố Vĩnh Long và các huyện: Long Hồ, Mang Thít, Tam Bình.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Trịnh Minh Bình	22/8/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Ấp Cây Bàng, xã Mỹ Thạnh Trung, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sở, Bí thư Chi bộ 1, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Công đoàn Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long; Trưởng phòng Phổ biến Giáo dục Pháp luật	Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long	26/9/2008	Không	Không
2	Vũ Minh Đạo	06/01/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khánh Cư, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Số 7, ngõ 8, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành văn hóa; Thạc sĩ chuyên ngành khoa học xã hội nhân văn	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Văn phòng Quốc hội, Phó Bí thư Chi bộ, Vụ trưởng Vụ Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, Văn phòng Quốc hội; Ủy viên Ban Thư ký Quốc hội; Ủy viên Hội đồng Đội Trung ương (Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh)	Vụ Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng, Văn phòng Quốc hội	30/12/2004	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Bùi Văn Nghiêm	18/11/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	Số 35B, Khóm 2, Thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Tiến sĩ chuyên ngành khoa học chính trị	Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B2	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long	Tỉnh ủy Vĩnh Long	29/9/1987	Không	Tỉnh Vĩnh Long nhiệm kỳ 2011 - 2016, 2016 - 2021
4	Lê Thị Huế Nhi	17/11/1986	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Xuân Hiệp, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Số 136/9, đường Nguyễn Văn Lâu, Khóm 5, Phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành quản trị kinh doanh	Cử nhân	Cao cấp	Tiếng Anh B	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Chấp hành công đoàn; Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Vĩnh Long	26/6/2009	Không	Không
5	Nguyễn Thị Minh Trang	16/5/1979	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Lục Sĩ Thành, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long	Số 78, Tổ 6, Khóm 2, Thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành xã hội học; Thạc sĩ chuyên ngành văn hóa học	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long	Huyện ủy Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long	01/6/1998	XIV	Huyện Long Hồ nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021

UBBC Tỉnh/Thành phố: Vĩnh Long
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thị xã Bình Minh và các huyện: Bình Tân, Trà Ôn, Vũng Liêm.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Trần Thị Hồng Huyền	26/02/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Trung Hiệp, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long	N49 đường Đinh Tiên Hoàng, khóm 5, phường 8, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành trồng trọt; Tiến sĩ chuyên ngành khoa học cây trồng	Tiến sĩ	Trung cấp	Tiếng Anh B2	Trưởng phòng Kỹ thuật, Trung tâm giống nông nghiệp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long	Trung tâm Giống Nông nghiệp - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long	12/8/2013	Không	Không
2	Nguyễn Thanh Long	03/9/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bạch Long, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định	Nhà số A12, Khu liên kết 671, Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	10/10	Tiến sĩ chuyên ngành y khoa	Giáo sư, Tiến sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh, tiếng Pháp C	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Bí thư Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Y tế	Bộ Y tế	31/7/1999	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Nguyễn Thanh Phong	21/5/1976	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	Số 159/42/11, Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Chánh Thanh tra Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Long	Thanh tra Sở Giao thông Vận tải tỉnh Vĩnh Long	24/4/2002	Không	Không
4	Nguyễn Thị Quyên Thanh	19/10/1978	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phú Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long	Số 52/2 Phạm Thái Bường, Phường 4, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành tiếng Anh; Thạc sĩ chuyên ngành phương pháp giảng dạy tiếng Anh	Thạc sĩ	Cao cấp	Cử nhân Tiếng Anh	Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	02/6/2005	XIV	Thành phố Vĩnh Long nhiệm kỳ 2011-2016; tỉnh Vĩnh Long nhiệm kỳ 2011-2016
5	Nguyễn Huỳnh Thu	08/10/1983	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hòa Tịnh, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long	Số 50/42, đường Trần Phú, Phường 4, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	12/12	Đại học chuyên ngành hành chính; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, Bí thư Tỉnh Đoàn	Tỉnh đoàn Vĩnh Long	24/9/2004	Không	Tỉnh Vĩnh Long nhiệm kỳ 2016-2021

62. TỈNH VINH PHÚC : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Vĩnh Phúc
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm các thành phố: Vĩnh Yên, Phúc Yên và các huyện: Vĩnh Tường, Yên Lạc.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Hoàng Thị Thúy Lan	06/5/1966	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Số nhà 39, phố Chiền, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Ủy viên ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Quân khu II, Bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh Vĩnh Phúc, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy viên Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội	Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc	17/6/1995	XIV	Tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2011-2016, 2016 - 2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
2	Bùi Thanh Sơn	16/10/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Nhà A26-BT6, khu đô thị Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Thạc sĩ chuyên ngành quan hệ quốc tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh D, tiếng Nhật B	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy khối các Cơ quan trung ương, Bí thư Ban Cán sự đảng Bộ Ngoại giao, Bí thư Đảng ủy Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao; Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh; Đại sứ bậc II	Bộ Ngoại giao	11/6/1986	XIV	Không
3	Trần Văn Tiến	05/05/1962	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	Tổ dân phố Vĩnh Tân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	10/10	Đại học chuyên ngành xây dựng và công nghiệp; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý đô thị; Tiến sĩ chuyên ngành quản lý đô thị và công trình	Tiến sĩ	Cử nhân	Tiếng Anh C	Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc	Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc	27/8/1993	XIV	Tỉnh Vĩnh Phúc nhiệm kỳ 2011-2016

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
4	Nguyễn Thị Trang	06/8/1987	Nữ	Việt Nam	Kinh		Xã Triệu Đề, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc	Tập thể viện 109, Số nhà 153, Tô Hiến Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm tiếng Anh	Cử nhân	Không	Cử nhân tiếng Anh	Giáo viên tiếng Anh Trường trung học phổ thông Vĩnh Yên	Trường Trung học phổ thông Vĩnh Yên, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc		Không	Không
5	Kiều Thị Vân	02/11/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yên Phương, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Thôn Phúc Cẩm, xã Văn Tiến, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Đại học sư phạm chuyên ngành hóa	Cử nhân	Trung cấp	Giấy chứng nhận thi TOEFL ITP tiếng Anh	Phó Hiệu trưởng Trường trung học cơ sở Văn Tiến, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	Trường Trung học cơ sở Văn Tiến, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc	07/10/1999	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Vĩnh Phúc
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm các huyện: Sông Lô, Tam Dương, Tam Đảo, Lập Thạch và Bình Xuyên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Thái Quỳnh Mai Dung	15/5/1977	Nữ	Việt Nam	Kinh	Phật giáo	Xã Đức Lâm, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh	Nhà 5, ngõ 82/41, Nguyễn Phúc Lai, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành tiếng Anh; Thạc sĩ chuyên ngành chính sách công; Tiến sĩ chuyên ngành kinh tế	Tiến sĩ	Cao cấp	Cử nhân tiếng Anh, tiếng Nga, Thạc sĩ Chính sách công - tiếng Anh	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Bí thư Chi bộ Ban đối ngoại; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Trưởng Ban Đối ngoại, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam; Ủy viên Đoàn Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam	30/3/2009	Không	Không
2	Lê Tất Hiếu	01/8/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Số nhà 20, phố Nguyễn Văn Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành luật	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B; Tiếng Nga C	Kiểm sát viên cao cấp, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc	30/10/1992	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Nguyễn Văn Mạnh	15/4/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Liên Mạc, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Tổ dân phố Đông Nghĩa, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Đại học chuyên ngành lịch sử; Thạc sĩ chuyên ngành hành chính công	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Tỉnh ủy viên; Phó Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Vĩnh Phúc	Ban Tổ chức Tỉnh ủy Vĩnh Phúc	18/7/2003	Không	Không
4	Nguyễn Thị Sơn	15/5/1971	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	Thôn Minh Khai, Xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Đại học chuyên ngành quản lý xã hội	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	Hội đồng nhân dân xã Yên Thạch, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc	06/8/2000	Không	Xã Yên Thạch (huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc) nhiệm kỳ 2006 - 2011, 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Nguyễn Xuân Thùy	19/10/1985	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vũ Di, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Thôn Mậu Thông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B	Kiểm sát viên sơ cấp, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc	19/10/2015	Không	Không

63. TỈNH YÊN BÁI : SỐ ĐƠN VỊ BẦU CỬ LÀ 2
SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI ĐƯỢC BẦU LÀ 6 NGƯỜI. SỐ NGƯỜI ỨNG CỬ LÀ 10 NGƯỜI

UBBC Tỉnh/Thành phố: Yên Bái
Đơn vị bầu cử Số 1: Gồm thành phố Yên Bái và các huyện: Yên Bình, Trấn Yên, Lục Yên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Đỗ Đức Duy	20/5/1970	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thụy Văn, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	Nhà khách Hào Gia, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, số 8, đường Trần Phú, tổ 14, phường Đồng Tâm, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	12/12	Thạc sĩ chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh B1	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Yên Bái	Tỉnh ủy Yên Bái	25/5/1999	Không	Không
2	Đặng Hoàng Hà	30/7/1990	Nữ	Việt Nam	Dao	Không	Xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Thôn Làng Hốc, xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm mầm non	Cử nhân	Sơ cấp	Tiếng Anh B	Giáo viên Trường mầm non xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Trường mầm non xã An Lạc, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	10/9/2016	Không	Không

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Nguyễn Thị Hiểu	04/3/1990	Nữ	Việt Nam	Dao	Không	Xã Phúc An, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Thôn Vũ Sơn, xã Vũ Linh, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm mầm non	Cử nhân	-	Tiếng Anh B	Giáo viên Trường mầm non xã Yên Thành, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái	Trường mầm non xã Yên Thành, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái		Không	Không
4	Triệu Thị Huyền	23/3/1992	Nữ	Việt Nam	Dao	Không	Xã Minh An, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Thôn Khe Phưa, xã Minh An, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm văn - sử	Cử nhân	Sơ cấp	Tiếng Anh A2	Nhân viên Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh Yên Bái	Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi tỉnh Yên Bái	20/12/2017	XIV	Không
5	Nguyễn Thành Trung	26/10/1982	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	Tổ 47, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	12/12	Đại học chuyên ngành Ngân hàng, tài chính; Thạc sĩ chuyên ngành kinh tế	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh C	Phó Vụ trưởng Vụ Thông tin, Văn phòng Quốc hội	Vụ Thông tin, Văn phòng Quốc hội	08/10/2012	Không	Không

UBBC Tỉnh/Thành phố: Yên Bái
Đơn vị bầu cử Số 2: Gồm thị xã Nghĩa Lộ và các huyện: Văn Chấn, Trạm Tấu, Mù Cang Chải, Văn Yên.
Số đại biểu Quốc hội được bầu: 3 người. Số người ứng cử: 5 người.

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
1	Giàng Thị Dừa	16/6/1994	Nữ	Việt Nam	Mông	Không	Xã Pá Lau, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Tổ dân phố số 2, thị trấn Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành luật	Cử nhân	Trung cấp	Tiếng Anh B; nói được tiếng Mông	Chuyên viên Huyện đoàn Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	Huyện đoàn Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái	08/6/2018	Không	Không
2	Nguyễn Quốc Luận	29/10/1975	Nam	Việt Nam	Tày	Không	Xã Tân Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Số nhà 63, đường Quang Trung, tổ 9, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành kinh tế đầu tư, kinh tế chính trị; Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh	Thạc sĩ	Cao cấp	Tiếng Anh D, Thạc sĩ quản trị kinh doanh - tiếng Anh; nói được tiếng Tày	Tỉnh ủy viên; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái	Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái	27/02/2007	Không	Tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
3	Khang Thị Mào	05/9/1986	Nữ	Việt Nam	Mông	Không	Xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Tổ 2, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành sư phạm sinh - hóa	Cử nhân	Trung cấp		Huyện ủy viên; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	05/11/2014	Không	Không
4	Phạm Thị Thanh Trà	21/01/1964	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nam Yên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Nhà công vụ, số 306, tòa nhà N04A, tháp A, khu Ngoại giao Đoàn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	10/10	Đại học chuyên ngành sư phạm ngữ văn; Thạc sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục	Thạc sĩ	Cao cấp		Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng ban Tổ chức Trung ương, Bí thư Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia	Bộ Nội vụ	12/6/1993	Không	Tỉnh Yên Bái nhiệm kỳ 1999-2004, 2004-2011, 2011-2016, 2016-2021

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ học vấn					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng	Là đại biểu QH	Là đại biểu HĐND
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ					
5	Sùng Thị Tường Vy	18/12/1993	Nữ	Việt Nam	Mông	Không	Bản Chế Tạo, xã Chế Tạo, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Tổ 4, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	12/12	Đại học chuyên ngành quản trị nhân lực	Cử nhân	Sơ cấp	Tiếng Anh B; nói được tiếng Mông	Chuyên viên Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	20/5/2019	Không	Không
